

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ – THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Hoàng Kim Tuấn.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Ông Lương Văn Khoa.

2- Bà Hoàng Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thuỳ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

VN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 03 năm 2018 tại Trụ sở TAND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Văn BC** (Tên gọi khác: không) – Sinh ngày 08/10/1979.

Nơi sinh: L, VN, Thái Nguyên.

Nơi đăng ký HKTT: CT, L, VN, Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: CT, L, VN, Thái Nguyên.

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Họ tên bố: BC1 (Đã chết);

Họ tên mẹ: BC2 – Sinh năm 1945.

Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu.

Vợ: V – Sinh năm 1979.

Con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

(Có mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1-Anh Nguyễn Văn Q – Sinh năm 1983.

Địa chỉ: CH, SM, VN, Thái Nguyên.

(Chức vụ: Trưởng Công an xã SM)

(Có mặt).

2-Anh Lương Văn H – Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ng, SM, VN, Thái Nguyên.

(Chức vụ: Phó Ban lâm nghiệp xã SM)

(Có mặt).

3-Anh Trần Đình T– Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Đội 1, thôn VT, xã TP, TX PY, Thái Nguyên.

(Chức vụ: Phó Trạm trưởng Trạm kiểm lâm SM)

(Có mặt).

4-Anh Ma Công M – Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thảm Kẻ, Bình Yên, Định Hóa, Thái Nguyên.

(Chức vụ: Cán bộ Trạm kiểm lâm SM)

(Vắng mặt).

5-Anh Nguyễn Văn X – Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 9. P. Tân Lập. T.P Thái Nguyên, Thái Nguyên.

(Chức vụ: Cán bộ Trạm kiểm lâm SM)

(Có mặt).

6-Anh Lương Văn K– Sinh năm 1986.

Địa chỉ: CH, SM, VN, Thái Nguyên.

(Chức vụ: Chỉ huy trưởng BCHQS xã SM)

(Có mặt).

**Người làm chứng:*

1- Anh Nông Văn V1 – Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm CH, xã SM, VN, Thái Nguyên.*(Vắng mặt).*

2- Anh Lương Văn Đ – Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm PC, xã SM, VN, Thái Nguyên.

(Có mặt).

3- Anh Nông Văn V2 – Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm PC, xã SM, VN, Thái Nguyên. *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng giai đoạn 2011-2020 theo Quyết định 494/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 của Chủ tịch UBND xã SM. Ngày 21/10/2017 với thành phần tổ công tác gồm có:

-Ông Lương Văn H – Phó Ban lâm nghiệp xã SM – Phó Ban thường trực Ban chỉ đạo.

-Ông Nguyễn Văn Q – Trưởng Công an xã SM - Ủy viên Ban chỉ đạo.

-Ông Lương Văn Khải – Chỉ huy trưởng BCHQS xã SM.

-Ông Trần Đình T- Kiểm lâm viên – Phó Trạm trưởng Trạm kiểm lâm SM.

-Ông Nguyễn Văn X – Cán bộ Trạm kiểm lâm SM.

-Ông Ma Công M – Cán bộ Trạm kiểm lâm SM.

Đã tiến hành tuần tra tại tuyến đường UBND xã SM đi hướng xã TN, cách UBND xã SM khoảng 800m. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày phát hiện tại đoạn đường xóm CH, xã SM, huyện VN có xe ô tô BKS 20L – 9723 do Lâm Văn BC – Sinh năm 1979; Trú tại: Xóm CT, L, VN, Thái Nguyên điều khiển, trên xe có chở gỗ đang lưu thông theo hướng SM đi TN. Lúc này ông Trần Đình T là thành viên đoàn công tác đã ra tín hiệu bằng đèn pin yêu cầu dừng xe để kiểm tra, BC không xuất trình được giấy tờ liên quan đến số gỗ đang vận chuyển trên xe, tổ công tác đã lập biên bản thì BC xin tổ công tác không lập biên bản và cho BC vận chuyển số gỗ ra khỏi địa bàn xã SM, nhưng không được sự đồng ý nên BC đã bỏ đi khoảng 30 phút, khi quay lại BC lên xe nổ máy điều khiển xe ô tô đi khoảng 20m rồi nâng thùng xe đổ toàn bộ số gỗ trên xe xuống đường. Đổ gỗ xong thấy nắp thùng xe bị hỏng, trong lúc BC đang đổ gỗ thấy ông Nguyễn Văn Q dùng điện thoại quay video và không muốn tổ công tác lập biên bản, nên BC đã lên cabin lấy 01 lonivia thường dùng để cạy lớp xe bằng sắt dài khoảng 60cm và 01 đoạn ống nước bằng nhựa một đầu chốt cây nhọn dùng để hút dầu dài 103cm, đường kính 2cm đi về phía tổ công tác đang đứng thì tổ công tác bỏ chạy khoảng 7m, BC yêu cầu xóa video và có lời nói “Hôm nay tao chém chết mấy thằng này”. Thấy BC như vậy, anh Nông Văn V1 nhà ở gần đó có mặt can ngăn nhưng BC vẫn tiếp tục cầm thanh sắt và ống nước truy đuổi các thành viên trong tổ công tác nhưng không kịp và chưa ai bị thương tích, không đuổi được BC quay lại xe thấy ông Trần Đình T đang cầm tờ biên bản trên tay, BC tiến về phía ông T tay cầm đoạn ống nhựa bên trong có cây nhọn chỉ vào bụng ông T yêu cầu đưa biên bản cho BC, do trời tối ông T nghĩ đó là con dao, lo sợ bị đánh nên đã đưa bên bản cho BC, khi lấy được biên bản BC đã vò lại và cất vào túi quần đang mặc, sau đó bỏ lại đoạn lonivia ở dưới đất phía sau thùng xe rồi lên xe đi về xã L, trên đường đi đến suối cầu trần thuộc xã TN, BC đã ném tờ biên bản xuống suối. Sau khi xảy ra vụ việc tổ công tác đã lập biên bản sự việc thu giữ toàn

bộ số gỗ đưa về UBND xã SM đồng thời báo Cơ quan CSĐT Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 05/KL-SNN ngày 02/01/2018 của Sở nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Khối lượng, nhóm gỗ do Lâm Văn BC đổ xuống ngày 21/10/2017 có khối lượng 7,903m³ gồm gỗ nhóm V có 50 lóng = 1,436m³; gỗ nhóm VI có 34 lóng = 0,993m³; gỗ nhóm VII, VIII là 177 lóng = 5,484m³.

Quá trình điều tra đã thu giữ của Lâm Văn BC 01 ống nhựa màu đen, một đầu nêm gỗ, một đầu vót nhọn, dài 103cm, đường kính 2cm và 01 USB lưu video ghi lại hình ảnh BC đổ gỗ xuống đường.

Ngày 08/11/2017 Lâm Văn BC đã tự giác mang chiếc xe ô tô BKS 20L – 9723 giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện VN.

Đối với 01 loria bằng sắt dài khoảng 60cm và 01 biên bản Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cáo trạng số 07/CT-VKSVN ngày 31/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố bị cáo Lâm Văn BC về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Lâm Văn BC khai toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lâm Văn BC về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị áp dụng khoản 1 điều 257; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán TAND tổ cao xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

****Về vật chứng:** Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 BLTTHS.

***Tịch thu tiêu hủy:** 01 ống nhựa màu đen, một đầu nêm gỗ, một đầu vót nhọn, dài 103cm, đường kính 2cm.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận Bị cáo không có tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 21/10/2017 tại xóm CH, SM, VN, Thái Nguyên, Lâm Văn BC đã dùng 01 loria bằng sắt (dùng để cạy lốp xe) có chiều dài khoảng 60cm, một đầu đập dẹt, phần chuôi hình trụ được cuốn dây cao su và 01 đoạn ống nhựa màu đen, một nêm gỗ, một đầu vót nhọn, dài 103cm, đường kính 2cm đuổi đánh tổ công tác là Cán bộ UBND xã SM và Cán bộ Trạm kiểm lâm SM thuộc Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Thần Sa – Phương Hoàng đang làm nhiệm vụ kiểm tra, lập biên bản đối với BC về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, đồng thời BC còn đe dọa gây thương tích và yêu cầu buộc cán bộ Kiểm lâm đưa biên bản cho BC, mục đích nhằm che dấu hành vi và cản chớ tổ công tác thi hành công vụ.

Hành vi đuổi đánh, đe dọa gây thương tích và đe dọa rồi lấy biên bản mục đích che dấu hành vi vi phạm pháp luật và cản chớ việc thi hành công vụ của Lâm Văn BC đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 257 BLHS năm 1999 quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố bị cáo Lâm Văn BC theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về nhân thân: bị cáo sinh ra và được gia đình ăn học hết lớp 10 phổ thông, sau đó ở nhà lao động sản xuất, lập gia đình, bản thân chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời theo giấy chứng nhận gia đình liệt sỹ, bị cáo còn là thân nhân liệt sỹ và trực tiếp thờ cúng liệt sỹ. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo xâm phạm trật tự quản lý hành chính của nhà nước. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 46 BLHS và có khả năng tự cải tạo, đồng thời tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quân, ông Hảo, ông Khải cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[4] Về vật chứng:

Hội đồng xét xử thấy mặc dù các tài liệu trong hồ sơ xác định vật chứng gồm: 01 (một) ống nhựa màu đen, một đầu nôm gỗ, một đầu vót nhọn, dài 103cm, đường kính 2cm và 01 (một) USB. Xét 01 USB có chứa dữ liệu là video quay quá trình BC đổ gỗ xuống đường, nên Hội đồng xét xử xác định đây là tài liệu chứng cứ cần lưu trữ trong hồ sơ. Do vậy, chỉ xác định và xử lý vật chứng đối với 01 ống nhựa màu đen, một đầu nôm gỗ, một đầu vót nhọn, dài 103cm đường kính 2cm, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với 01 lòvia bằng sắt dài khoảng 60cm và 01 biên bản Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với hành vi vận chuyển tổng khối lượng 7,903m³ gỗ nhóm V, VI, VII, VIII của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ số gỗ, chiếc xe ô tô BKS 20L-9723, 01 chìa khóa, giấy tờ xe ô tô đến Hạt kiểm lâm huyện VN xử lý theo quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Lâm Văn BC** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

1. Về hình phạt.

Áp dụng: Khoản 1 điều 257; Điểm h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS năm 1999. Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao.

Xử phạt bị cáo **Lâm Văn BC 15 (Mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lâm Văn BC cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống nhựa màu đen, một đầu nệm gỗ, một đầu vót nhọn, dài 103cm đường kính 2cm.

Về tình trạng vật chứng: Số vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2018 giữa Công an huyện VN và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN.

3. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm Văn BC phải chịu **200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Q, ông Lường Văn H, ông Nguyễn Văn X, ông Lường Văn K; Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ma Công M. Báo cho bị cáo và đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện;
- Công an;
- Bị cáo;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ;

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Kim Tuấn

